**Câu 1:** Từ khóa cho câu lệnh lặp với số lần biết trước là

**A.** for. **B.** if. **C.** while. **D.** or.

**Câu 2:** Trong các biểu diễn sau, biểu diễn nào là lệnh gán trong Python?

**A.** x = 1. **B.** x % 2 == 0. **C.** x + y >= 1. **D.** x != 1.

**Câu 3:** Trong các tên cho sau, tên nào **không** là từ khóa trong Python?

**A.** if. **B.** denta. **C.** for. **D.** True.

**Câu 4: Trong Python, phép toán chia lấy phần dư là**

**A.** mod **B. //** **C.** div **D.** %

**Câu 5:** Số  có giá trị trong hệ nhị phân là

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 6:** Cho đoạn chương trình:

**A number and a mathematical equation

AI-generated content may be incorrect.**

Kết quả của biến c sau khi thực hiện đoạn chương trình trên là

**A.** 30 **B.** 200 **C.** 300 **D.** -10

**Câu 7:** Cho đoạn chương trình:

A black and purple text

AI-generated content may be incorrect.

Kết quả trên màn hình của đoạn lệnh trên là

**A.** 10 **B.** 15 **C.** 11 **D.** 16

**Câu 8:** Khai báo một xâu s rỗng, câu lệnh nào sau đây là đúng?

**A.** s="" **B.** s=( ) **C.** s=[ ] **D.** s="0"

**Câu 9:** Cho đoạn chương trình:

**A close-up of a math problem

AI-generated content may be incorrect.**

Sau đoạn chương trình trên, câu lệnh denta(1,2,3) có kết quả bằng bao nhiêu?

**A.** -8 **B.** 8 **C.** 6 **D.** -6

**Câu 10:** Để biết độ dài của xâu s ta dùng lệnh

**A.** s.len( ) **B.** length(s) **C.** s.length( ) **D.** len(s)

**Câu 11:** Cho xâu **s1="Tin hoc", xâu s2="hoc"** biểu thức **s2 in s1** cho kết quả là

**A.** hoc. **B.** False. **C.** True. **D.** Tin hoc.

**Câu 12:** Lệnh nào sau đây dùng để tách xâu thành danh sách?

**A.** splits(). **B.** join(). **C.** joint(). **D.** split().

**Câu 1:** Từ khóa cho câu lệnh lặp với số lần biết trước là

**A.** for. **B.** if. **C.** while. **D.** or.

**Câu 2:** Trong các biểu diễn sau, biểu diễn nào là lệnh gán trong Python?

**A.** xy = 1. **B.** a % 2 == 0. **C.** x + y >= 1. **D.** x != 1.

**Câu 3:** Trong các tên cho sau, tên nào **không** là từ khóa trong Python?

**A.** if. **B.** fasle. **C.** for. **D.** True.

**Câu 4: Trong Python, phép toán chia lấy phần nguyên là**

**A.** mod **B. //** **C.** div **D.** %

**Câu 5:** Số  có giá trị trong hệ nhị phân là

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 6:** Cho hai mệnh đề logic p = 1 , q = 1. Kết quả phép toán p AND q là

**A.** 11. **B.** 0. **C.** 1. **D.** 10.

**Câu 7:** Cho đoạn chương trình:

A math equations on a white background

AI-generated content may be incorrect.

Kết quả trên màn hình của đoạn lệnh trên là

**A.** 190 **B.** 100 **C.** 90 **D.** 6

**Câu 8:** Biến n nhận giá trị nào để biểu thức sau nhận kết quả là True?



**A.** n = 5. **B.** n = 3. **C.** n = 7. **D.** n = 10.

**Câu 9:** Trong các biểu thức sau, biểu thức nào là biểu thức logic?

**A.** a,b = 1, 4. **B.** x = y =10. **C.** x==10. **D.** y = x +y.

**Câu 10:** Cho đoạn chương trình sau:

A math equation with numbers and symbols

AI-generated content may be incorrect.

Phát biểu nào sau đây đúng khi nói về kết quả thực hiện chương trình?

**A.** Sai cú pháp. **B.** Không in nội dung ra màn hình.

**C.** In số 0 ra màn hình. **D.** In số 11 ra màn hình.

**Câu 11:** Lệnh nào sau đây dùng để nhập dữ liệu cho biến x từ thiết bị vào chuẩn?

**A.** x = int(x). **B.** x = input(). **C.** x = input(x). **D.** x = int().

**Câu 12:** Cho A = False, B = True. Kết quả của biểu thức A and B là

**A.** true. **B.** false. **C.** False. **D.** True.

**Câu 13:** Lệnh nào dưới đây cho vùng giá trị gồm các số 2, 3, 4, … 15?

**A.** range(15). **B.** range(2, 15). **C.** range(2, 16). **D.** range(1, 16).

**Câu 14:** Cho đoạn lệnh sau:

A close up of a number

AI-generated content may be incorrect.

Kết quả trên màn hình của đoạn lệnh trên là

**A.** 8. **B.** -3. **C.** 3. **D.** 5.

**Câu 15:** Chọn tên đúng theo qui tắc đặt tên trong Python?

**A.** 2\_xy. **B.** x#y. **C.** x!y. **D.** \_x.

**Câu 16: Trong Python, biểu thức 1+x3 được viết là**

**A.** 1+x\*3 **B.** 1+x^3 **C.** 1+x^^3 **D.** 1+x\*\*3

**Câu 17:** Trong các lệnh sau, lệnh nào dùng để đưa dữ liệu ra thiết bị ra chuẩn?

**A.** Print(). **B.** Write() **C.** write() **D.** print().

**Câu 18:** Kết quả của phép nhân 2 số nhị phân là

1. 10101­2 **B.**11112 **C.** 110012 **D.** 1112

**Câu 19:** Cho cấu trúc lệnh **for <biến> in range(3, 7): <khối lệnh>.** Theo cấu trúc thì <khối lệnh> được thực hiện với số lần là

**A.** 3. **B.** 4. **C.** 5. **D.** 6.

**Câu 20:** Biểu thức logic **100 % 5 !=1** có giá trị là

**A.** True. **B.** false. **C.** true. **D.** False.

**Câu 21:** Trong bảng mã ASCII, kí tự “a” có mã hệ thập phân là

**A.** 66. **B.** 65. **C.** 98. **D.** 97.

**Câu 22:** Cho đoạn chương trình:

A black text with purple letters

AI-generated content may be incorrect.

Kết quả trên màn hình của đoạn lệnh trên là

**A.** 15 **B.** 21 **C.** 0 **D.** 6

**Câu 23:** Câu lệnh nào sau đây đúng?

**A.** for <i> in range(5): print(i) **B.** for i in (5): print(i)

**C.** for i range(5): print(i) **D.** for i in range(5): print(i)

**Câu 24:** Cho đoạn chương trình:

A close up of a text

AI-generated content may be incorrect.

Kết quả trên màn hình của đoạn lệnh trên là

**A.** 0,1,2,3,4,5,6, **B.** 0 1 2 3 4 5 **C.** 0,1,2,3,4,5, **D.** 0 1 2 3 4 5 6